VẬN DỤNG MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN TIỂU HỌC GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TOÁN HỌC CHO HỌC SINH

Nguyễn Nhật Hằng[1]; Phan Thế Hoa[2]
[1]Trường Tiểu học Hưng Lộc, Nghệ An
[2]Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Vinh

***Tóm tắt**: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học là một trong những mục tiêu quan trọng của dạy học môn Toán ở tiểu học. Mô hình lớp học đảo ngược tạo điều kiện để học sinh chủ động tiếp cận kiến thức trước giờ học, đồng thời tăng cường thời gian trên lớp cho các hoạt động khám phá, thảo luận và giải quyết vấn đề. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực tiễn, bài báo đề xuất quy trình vận dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn Toán ở tiểu học nhằm góp phần phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh. Quy trình được tổ chức theo ba giai đoạn: trước giờ học, trong giờ học và sau giờ học, bảo đảm sự gắn kết giữa hoạt động tự học, học tập trên lớp và vận dụng sau giờ học. Quy trình đề xuất là tài liệu tham khảo cho giáo viên trong tổ chức dạy học môn Toán ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học.*

***Từ khóa:** lớp học đảo ngược, môn toán, tiểu học, giải quyết vấn đề*

APPLYING THE FLIPPED CLASSROOM MODEL IN PRIMARY MATHEMATICS EDUCATION TO FOSTER STUDENTS' MATHEMATICAL PROBLEM-SOLVING COMPETENCY

***Abstract:** Developing students' mathematical problem-solving competency is an important objective of primary mathematics education. The flipped classroom model enables students to acquire knowledge before class while increasing classroom time for exploration, discussion, and problem-solving activities. Based on theoretical research and a survey of current teaching practices, this paper proposes a process for applying the flipped classroom model in primary mathematics teaching to foster students' mathematical problem-solving competency. The proposed process consists of three stages: before class, during class, and after class, ensuring the connection between self-study, classroom learning, and post-class application. The proposed process provides a practical reference for teachers in organizing primary mathematics teaching towards the development of students' mathematical problem-solving competency.*

***Keywords:** Flipped classroom, Mathematics, Primary education, Problem-solving.*

Nhận bài: 05/06/2026 Phản biện: 06/07/2026 Duyệt đăng: 10/07/2026

I. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, dạy học môn Toán ở tiểu học không chỉ hướng đến trang bị kiến thức, kĩ năng mà còn chú trọng phát triển các năng lực cốt lõi cho học sinh (HS), trong đó năng lực giải quyết vấn đề toán học (GQVĐTH) được xem là một trong những năng lực quan trọng. Việc hình thành và phát triển năng lực này giúp HS biết huy động kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống trong học tập cũng như thực tiễn, góp phần phát triển tư duy, tính sáng tạo và khả năng học tập suốt đời.

Tuy nhiên, thực tiễn dạy học môn Toán ở tiểu học cho thấy việc tổ chức các hoạt động học tập nhằm phát triển năng lực GQVĐTH cho HS vẫn còn gặp nhiều hạn chế. Ở nhiều lớp học, hoạt động dạy học chủ yếu tập trung vào việc truyền thụ kiến thức, HS ít có cơ hội tham gia khám phá, trao đổi và vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống toán học. Điều này ảnh hưởng đến việc phát huy tính tích cực, chủ động và năng lực tự học của HS.

Mô hình lớp học đảo ngược (LHĐN) là một trong những mô hình dạy học hiện đại, trong đó HS chủ động tìm hiểu kiến thức trước giờ học thông qua các học liệu do giáo viên (GV) cung cấp, còn thời gian trên lớp được dành cho các hoạt động trao đổi, hợp tác, giải quyết vấn đề (GQVĐ) và vận dụng kiến thức. Với những đặc trưng này, mô hình LHĐN được đánh giá là phù hợp với định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học và có nhiều tiềm năng trong việc nâng cao hiệu quả dạy học môn Toán ở tiểu học.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về mô hình LHĐN cũng như phát triển năng lực GQVĐTH, song các nghiên cứu tập trung vào việc đề xuất quy trình vận dụng mô hình này trong dạy học môn Toán ở tiểu học còn chưa nhiều. Xuất phát từ thực tiễn đó, bài báo đề xuất quy trình vận dụng mô hình LHĐN trong dạy học môn Toán ở tiểu học nhằm góp phần phát triển năng lực GQVĐTH cho HS, qua đó cung cấp thêm cơ sở tham khảo cho GV trong quá trình tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Mô hình lớp học đảo ngược

Thuật ngữ lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) được Jonathan Bergmann và Aaron Sams chính thức sử dụng vào năm 2007 khi giảng dạy tại Trường Trung học Woodland Park (Colorado, Hoa Kỳ). Hai tác giả đã ghi hình các bài giảng và đăng trực tuyến nhằm hỗ trợ học sinh thường xuyên vắng mặt. Từ thực tiễn giảng dạy, họ phát triển mô hình lớp học đảo ngược và giới thiệu trong cuốn Flip Your Classroom, đặt nền móng cho sự phổ biến của mô hình này trong giáo dục hiện đại.

Tài liệu tập huấn của Bộ Giáo dục và Đào tạo xem LHĐN là một chiến lược tổ chức dạy học kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến, trong đó quá trình tiếp nhận nội dung cơ bản được chuyển ra ngoài lớp học thông qua các phương tiện công nghệ, còn thời gian trên lớp được ưu tiên cho hoạt động tương tác, trao đổi và vận dụng.

Ở góc độ lí luận sư phạm, Nguyễn Chính cho rằng bản chất của LHĐN không chỉ nằm ở sự thay đổi trình tự hoạt động dạy học, mà là sự tái cấu trúc có chủ đích toàn bộ tiến trình tổ chức dạy học. Sự "đảo ngược" được hiểu là việc điều chỉnh cách thức triển khai mục tiêu, nội dung và hoạt động nhằm phát huy vai trò chủ thể của người học thay vì duy trì lối truyền thụ một chiều như trước đây.

Từ những quan điểm trên có thể hiểu rằng, LHĐN là mô hình dạy học trong đó HS chủ động tiếp cận nội dung kiến thức trước giờ học thông qua các học liệu số (video bài giảng, tài liệu điện tử, nhiệm vụ định hướng...), còn thời gian trên lớp được sử dụng để thảo luận, GQVĐ, thực hành và mở rộng kiến thức dưới sự tổ chức, hỗ trợ của GV. Trong mô hình này, vai trò của GV chuyển từ người truyền đạt sang người thiết kế và dẫn dắt hoạt động học tập; HS từ vị thế tiếp nhận thụ động trở thành trung tâm của quá trình kiến tạo tri thức.

2.2. Năng lực giải quyết vấn đề toán học của học sinh tiểu học

2.2.1. Năng lực giải quyết vấn đề toán học và biểu hiện của năng lực giải quyết vấn đề toán học của học sinh tiểu học

Năng lực giải quyết vấn đề toán học (GQVĐTH) là khả năng nhận diện vấn đề, vận dụng kiến thức và kĩ năng toán học để phân tích, lựa chọn, thực hiện và đánh giá cách giải phù hợp, qua đó phát triển tư duy toán học và khả năng vận dụng vào thực tiễn. Theo Chương trình GDPT môn Toán 2018, năng lực này ở học sinh tiểu học gồm bốn thành tố: (1) nhận biết và phát hiện vấn đề; (2) lựa chọn, đề xuất cách giải; (3) vận dụng kiến thức, kĩ năng để thực hiện và trình bày cách giải; (4) kiểm tra, đánh giá kết quả và khái quát hóa cho các tình huống tương tự.

2.2.2. Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề toán học của học sinh tiểu học

Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề toán học (GQVĐTH) cần được thực hiện thường xuyên, gắn với quá trình dạy học thông qua nhiều hình thức như quan sát, bài kiểm tra và sản phẩm học tập. Việc đánh giá theo hướng phát triển, chú trọng quá trình hơn kết quả cuối cùng, giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học và hỗ trợ học sinh nâng cao tư duy, khả năng vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề. Trên cơ sở các biểu hiện của năng lực GQVĐTH ở tiểu học và nghiên cứu của Trần Nguyễn Minh Đăng và Nguyễn Dương Hoàng, nhóm tác giả đề xuất thang đánh giá năng lực GQVĐTH.

Các thành tố	Mức 0 Chưa đạt	Mức 1 Còn hạn chế	Mức 2 Đạt	Mức 3 Tốt
1. Nhận biết, phát hiện được vấn đề cần giải quyết bằng toán học	Không xác định được dữ kiện và yêu cầu của bài toán	Xác định được một số dữ kiện nhưng còn thiếu hoặc nhầm lẫn; chưa nêu được yêu cầu bài toán	Xác định được dữ kiện và yêu cầu; nêu lại được bài toán hoặc câu hỏi cần tìm lời giải	Xác định đầy đủ dữ kiện, yêu cầu; diễn đạt lại rõ ràng bằng lời, sơ đồ hoặc hình vẽ đơn giản
2. Lựa chọn, đề xuất được cách thức, giải pháp giải quyết vấn đề.	Không lựa chọn được cách giải hoặc chọn sai hoàn toàn	Xác định được một số thông tin liên quan nhưng chưa biết cách giải phù hợp	Lựa chọn được phép tính/cách giải quen thuộc dưới sự gợi ý; nêu được hướng giải cơ bản	Chủ động lựa chọn được cách giải phù hợp; biết kết hợp thông tin và kinh nghiệm để đề xuất hướng giải hợp lí
3. Sử dụng được các kiến thức, kĩ năng toán học tương thích (bao gồm các công cụ và thuật toán) để giải quyết vấn đề đặt ra	Không thực hiện được hoặc thực hiện sai	Thực hiện còn sai sót nhiều; trình bày chưa rõ ràng	Thực hiện đúng cơ bản các bước giải; trình bày được lời giải đơn giản	Thực hiện chính xác; trình bày rõ ràng, mạch lạc; biết lựa chọn cách làm hợp lí
4. Đánh giá được giải pháp đề ra và khái quát hóa được cho vấn đề tương tự	Không kiểm tra hoặc không nhận biết được kết quả đúng/sai	Biết kiểm tra nhưng chưa phát hiện được sai sót	Kiểm tra được kết quả; nhận biết đúng/sai trong tình huống quen thuộc	Biết tự kiểm tra, điều chỉnh; nêu được cách làm và vận dụng vào bài toán tương tự hoặc tình huống mới

2.3. Vai trò của mô hình lớp học đảo ngược trong phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh

Mô hình lớp học đảo ngược (LHĐN) góp phần phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học (GQVĐTH) bằng cách chuyển việc tiếp thu kiến thức cơ bản sang giai đoạn tự học ở nhà, dành thời gian trên lớp cho giải quyết vấn đề, thảo luận và vận dụng kiến thức. Nhờ đó, học sinh có nhiều cơ hội phát hiện vấn đề, lựa chọn cách giải và điều chỉnh kết quả. Đồng thời, LHĐN còn nâng cao tính chủ động, trách nhiệm học tập và phát triển tư duy phân tích, lập luận, hợp tác và trình bày, qua đó hình thành năng lực GQVĐTH một cách bền vững.

2.4. Quy trình vận dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn Toán ở tiểu học nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh

Giai đoạn 1. Phân tích bài học và thiết kế hoạt động dạy học vận dụng mô hình lớp học đảo ngược

Bước 1. Lựa chọn và phân tích bài học

Ở bước này, GV xác định rõ mục tiêu bài học theo định hướng phát triển năng lực GQVĐTH cho HS, đảm bảo các yêu cầu cần đạt vừa phù hợp với chương trình môn Toán tiểu học vừa gắn với những tình huống học tập có ý nghĩa thực tiễn.

Đồng thời, GV cần xác định dạng bài học để lựa chọn cách tổ chức phù hợp, có thể là bài hình thành kiến thức mới, luyện tập - thực hành hoặc vận dụng thực tiễn. Việc nhận diện đúng dạng bài giúp GV thiết kế các hoạt động trước - trong - sau giờ học theo mô hình LHĐN một cách hợp lí, qua đó tạo điều kiện cho HS chủ động tham gia vào quá trình phát hiện và GQVĐ.

Bước 2: Chuẩn bị và lập kế hoạch thiết kế hoạt động dạy học vận dụng mô hình lớp học đảo ngược

(1) Xác định nhiệm vụ tự học, các học liệu, phương tiện dạy học kỹ thuật số sử dụng trong bài dạy

Ở bước này, GV tiến hành thiết kế học liệu và các nhiệm vụ tự học nhằm hỗ trợ HS chuẩn bị kiến thức trước khi tham gia hoạt động trên lớp. Học liệu cần được xây dựng theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu và có tính gợi mở, giúp HS bước đầu nhận diện vấn đề toán học và hình thành suy nghĩ ban đầu. Đồng thời, nội dung tự học phải phù hợp với đặc điểm nhận thức của HS tiểu học, tránh gây quá tải nhưng vẫn đảm bảo kích thích hứng thú học tập.

GV có thể sử dụng đa dạng các hình thức học liệu như video ngắn (dưới 5 phút), tranh ảnh minh họa tình huống, phiếu học tập định hướng suy nghĩ hoặc bài giảng e-learning được thiết kế đơn giản, sinh động. Các nhiệm vụ tự học nên tập trung vào hoạt động quan sát, nhận xét, dự đoán hoặc nêu thắc mắc, thay vì yêu cầu HS giải quyết hoàn chỉnh bài toán. Việc chuẩn bị học liệu phù hợp không chỉ nâng cao hiệu quả của giai đoạn học trước mà còn tạo nền tảng thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động khám phá và phát triển năng lực GQVĐTH trong giờ học.

(2) Xác định thời gian cho mỗi nội dung của bài.

Trong việc xác định thời gian cần chú trọng thời gian dạy học

(3) Xác định các hoạt động dạy học của GV và HS

- Lựa chọn các hoạt động dạy và học tập hướng vào mục tiêu;
- HS nêu cao ý thức tự học trong quá trình học;
- Biết cách tiếp cận và GQVĐ toán học;
- Hỗ trợ HS hình thành và phát triển năng lực hợp tác.

Từ việc xác định các hoạt động học tập trên thì người GV sẽ lựa chọn được phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp.

Bước 3. Hướng dẫn học sinh tự học và phối hợp phụ huynh

Ở bước này, GV hướng dẫn HS cách tự học trước ở nhà với các yêu cầu rõ ràng, phù hợp với khả năng của HS tiểu học, giúp các em biết cần chuẩn bị những gì cho bài học. Đồng thời, GV cần thống nhất với phụ huynh về vai trò hỗ trợ như nhắc nhở và tạo điều kiện học tập cho HS mà không làm thay. Bên cạnh đó, việc thiết lập kênh phản hồi đơn giản cũng giúp GV theo dõi quá trình chuẩn bị bài của HS và kịp thời điều chỉnh hoạt động dạy học khi cần thiết.

Giai đoạn 2. Tổ chức hoạt động học trên lớp theo định hướng giải quyết vấn đề

Bước 1. Khởi động và xác định vấn đề

Ở bước này, GV tiến hành kiểm tra nhanh việc học trước của HS nhằm nắm bắt mức độ chuẩn bị và những nội dung các em còn chưa rõ. Trên cơ sở đó, GV khai thác các thắc mắc của HS để tạo tình huống có vấn đề, dẫn dắt các em bước vào bài học một cách tự nhiên. Thay vì giảng lại kiến thức đã giao tự học, GV tập trung định hướng tư duy, khuyến khích HS suy nghĩ và tham gia vào quá trình GQVĐ toán học.

Bước 2. Tổ chức hình thành kiến thức thông qua hoạt động thảo luận

Sau khi GV đã kiểm tra nhanh quá trình tự học của HS, khai thác những thắc mắc và tạo ra các tình huống có vấn đề để khơi gợi tư duy. HS được khuyến khích dự đoán cách giải, thảo luận nhóm nhỏ, trình bày phương án và so sánh các cách làm để rút ra hướng giải tối ưu.

Bước 3. Chính xác hóa kiến thức và mở rộng vận dụng

GV tổ chức cho HS so sánh các phương án, từ đó kết luận và chính xác hóa kiến thức trọng tâm. Trên cơ sở đó, GV khái quát cách giải và thiết kế nhiệm vụ luyện tập, vận dụng vào các tình huống học tập và thực tiễn. HS giải thích cách làm, tự kiểm tra và điều chỉnh để hoàn thiện hiểu biết.

Giai đoạn 3. Đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học

HS: Tự đánh giá mức độ hiểu bài và cách GQVĐ của bản thân, phát hiện sai sót và điều chỉnh cách làm.

GV: Khuyến khích HS nêu nhận xét về quá trình học của bản thân.

Theo dõi kết quả học tập của HS thông qua bài làm, quá trình thảo luận, sản phẩm học tập, phản hồi của phụ huynh, từ đó điều chỉnh nội dung và hình thức tổ chức dạy học ở các bài học tiếp theo.

2.5. Minh họa quy trình vận dụng mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh

Giai đoạn 1. Phân tích bài học và thiết kế hoạt động dạy học vận dụng mô hình lớp học đảo ngược

Bước 1. Lựa chọn và phân tích bài học

Bài "Bảng nhân 6, bảng chia 6" là bài mở đầu của Chủ đề 2: Bảng nhân, bảng chia trong chương trình Toán lớp 3. Đây là nội dung kiến thức mới đối với học sinh; tuy nhiên, ở Chủ đề 1, các em đã được làm quen và hình thành kĩ năng xây dựng bảng nhân, bảng chia 3 và 4. Trên cơ sở những kiến thức và kinh nghiệm học tập đã có, GV có thể tổ chức cho HS tự hình thành kiến thức mới thông qua việc nhận diện và GQVĐ xuất phát từ các tình huống thực tiễn trong hoạt động khám phá. Từ đó, HS chủ động rút ra cách xây dựng bảng nhân 6, bảng chia 6, phù hợp với tinh thần của mô hình LHĐN và góp phần phát triển năng lực GQVĐTH cho HS.

* Yêu cầu cần đạt của bài học:

- Hình thành được bảng nhân 6, bảng chia 6.

- Vận dụng được vào tính nhẩm, giải các bài toán liên quan đến bảng nhân 6, bảng chia 6.

- Giải quyết được các vấn đề toán học gắn với thực tiễn liên quan đến bảng nhân 6, bảng chia 6.

Ngoài ra, bài học còn góp phần giúp học sinh hình thành và phát triển:

- Năng lực chung.

+ Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phẩm chất.

+ Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

+ Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

+ Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

Bước 2: Chuẩn bị và lập kế hoạch thiết kế hoạt động dạy học vận dụng mô hình lớp học đảo ngược

(1) Xác định nhiệm vụ tự học, các học liệu, phương tiện dạy học kỹ thuật số sử dụng trong bài dạy

GV xác định nhiệm vụ tự học trước ở nhà của HS là:

- Quan sát tình huống thực tế có liên quan đến các nhóm đồ vật "mỗi nhóm có 6".

- Thực hiện các phép tính đơn giản dạng cộng lặp lại số 6

- Ghi lại kết quả và dự đoán ban đầu về cách lập bảng nhân 6, bảng chia 6.

Học liệu được giáo viên thiết kế ngắn gọn, trực quan, có tính gợi vấn đề, bao gồm: video, bài giảng e-learning trình bày tình huống thực tiễn quen thuộc; trò chơi với các câu hỏi định hướng.

(2) Xác định thời gian cho mỗi nội dung của bài.

Bài giảng e-learning với thời lượng dưới 7 - 10 phút.

Hoạt động trên lớp này GV có thể tổ chức trong khoảng thời gian từ 8 - 10 phút.

(3) Xác định các hoạt động dạy học của GV và HS

Với yêu cầu cần đạt và nội dung lựa chọn như trên GV có thể tổ chức bài dạy vận dụng mô hình LHĐN như sau:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
Học trước ở nhà - GV thiết kế bài giảng e-learning gồm 2 hoạt động ngắn, trực quan, thời lượng phù hợp với HS lớp 3. ***Hoạt động 1: Trò chơi khởi động*** - GV tổ chức trò chơi ôn tập bảng nhân 3, bảng nhân 4 (dạng chọn đáp án, nối phép tính - kết quả). → Dẫn dắt: "Nếu mỗi nhóm có 6 đồ vật thì sao?" ***Hoạt động 2:*** - GV cho HS xem hình ảnh 4 con bọ rùa, mỗi con có 6 chấm GV đặt 2 câu hỏi gợi mở: 1. Bạn nhỏ đang quan sát con vật gì? 2. Bọ rùa có bao nhiêu chấm trên cánh? 3. Mỗi con bọ rùa có 6 chấm ở cánh. Muốn tính 4 con bọ rùa như vậy có bao nhiêu chấm ở cánh, ta thực hiện phép tính gì? 4. 6 + 6 + 6 + 6 bằng bao nhiêu? 5. Em đoán 6 × 4 = ? Vì sao? 6. Dự đoán kết quả bài tập sau  7. Nhận xét mỗi kết quả của phép tính nhân 6 liên tiếp cách nhau mấy đơn vị? 8. Từ phép nhân 6 x 4 = 24, em hãy nêu phép chia có số chia bằng 6.	- HS tham gia trò chơi, trả lời các câu hỏi ôn tập. Nhận ra cách lập phép nhân từ phép cộng lặp lại đã học. HS quan sát ảnh, suy nghĩ và trả lời nhanh câu hỏi. 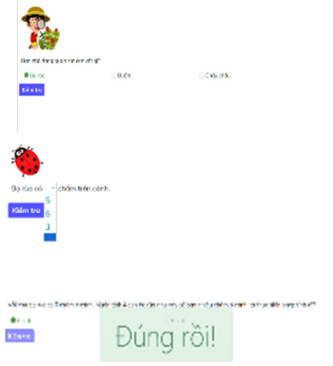 HS bước đầu dự đoán kết quả phép nhân 6 × 4 dựa trên phép cộng. HS bước đầu dự đoán trong bảng nhân 6, kết quả liền sau hơn kết quả liền trước 6 đơn vị. Muốn điền được kết quả liền sau, em lấy kết quả liền trước cộng thêm 6. HS bước đầu dự đoán cách xây dựng bảng chia 6 từ bảng nhân 6.

Bước 3. Hướng dẫn HS tự học và phối hợp phụ huynh

Phụ huynh hỗ trợ HS truy cập bài học, nhắc con hoàn thành nhiệm vụ (không làm thay). Phản hồi vào trang Padlet của lớp.

Giai đoạn 2. Tổ chức hoạt động học trên lớp theo định hướng giải quyết vấn đề

Bước 1. Khởi động và xác định vấn đề

Bước 2. Tổ chức hình thành kiến thức thông qua hoạt động thảo luận

Bước 3. Chính xác hóa kiến thức và mở rộng vận dụng

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
Hoạt động ở lớp Hoạt động 1: Khám phá - GV kiểm tra nhanh việc học trước của HS - GV khai thác thắc mắc: "Vì sao em nghĩ 6 × 4 = 24?"	- HS trả lời, chia sẻ suy nghĩ cá nhân. - HS nêu cách suy luận (cộng 6 bốn lần). - HS thảo luận, trình bày cách làm.

- GV dẫn dắt, chuẩn hóa kiến thức + Tích của các phép nhân là dãy số cách đều 6 đơn vị. + Tích của phép nhân là số bị chia của phép chia. - GV đặt câu hỏi mở rộng 6 x 11=? - GV cho HS quan sát kết quả của phép tính trong bảng nhân 6 và bảng chia 6 để nhớ, thuộc các bảng đó.	(xây dựng bằng cách cộng lặp lại hoặc muốn điền được kết quả liền sau, em lấy kết quả liền trước cộng thêm 6; từ kết quả bảng nhân xây dựng phép chia tương ứng) - HS có thể trả lời bằng cách lấy kết quả 6 x 10 = 60. 60 + 6 = 66 - HS quan sát và ghi nhớ

Giai đoạn 3. Đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học

Trong bài dạy "Bảng nhân 6, bảng chia 6", GV tiến hành đánh giá HS thông qua các hoạt động luyện tập và vận dụng trên lớp. Cụ thể, GV quan sát mức độ hiểu của HS khi thực hiện các phép tính thuộc bảng nhân 6, bảng chia 6; theo dõi cách HS giải thích mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia, cũng như khả năng sử dụng phép tính phù hợp để giải quyết các tình huống đơn giản gắn với thực tiễn.

Bên cạnh đó, GV tổ chức cho HS tự đánh giá bằng các câu hỏi ngắn như: Em đã nhớ được những phép tính nào trong bảng nhân 6? Em còn nhầm lẫn ở phép tính nào? Qua đó, HS nhận biết được mức độ nắm vững kiến thức của bản thân và điều chỉnh cách học.

III. KẾT LUẬN

Mô hình LHĐN là một hướng tiếp cận phù hợp với yêu cầu đổi mới dạy học môn Toán ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận, bài báo đã đề xuất quy trình vận dụng mô hình LHĐN trong dạy học môn Toán ở tiểu học gồm ba giai đoạn: trước giờ học, trong giờ học và sau giờ học. Quy trình được xây dựng phù hợp với đặc điểm nhận thức của HS tiểu học, đồng thời có sự phối hợp giữa GV, HS và phụ huynh trong quá trình tổ chức dạy học. Quy trình góp phần phát huy vai trò chủ động của HS, tăng cường các hoạt động khám phá, hợp tác và GQVĐ, đồng thời tạo điều kiện để GV tổ chức và hỗ trợ hoạt động học tập hiệu quả. Trong phạm vi bài báo, quy trình được minh họa thông qua hoạt động hình thành kiến thức mới của bài Bảng nhân 6, bảng chia 6. Tuy nhiên, quy trình có thể được điều chỉnh và vận dụng linh hoạt trong tổ chức dạy học các dạng bài luyện tập – thực hành và vận dụng, phù hợp với mục tiêu, nội dung của từng bài học. Kết quả nghiên cứu là tài liệu tham khảo cho GV trong việc vận dụng mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực GQVĐTH cho HS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bergmann, J., & Sams, A. (2012). Flip Your Classroom: Reach Every Student in Every Class Every Day (pp. 120–190). Washington, DC: International Society for Technology in Education.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). Tài liệu tập huấn ETEP: Tư duy phản biện và lớp học đảo ngược. Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Chương trình Giáo dục phổ thông môn Toán (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).

Nguyễn Chính (2016). Dạy học theo mô hình flipped classroom. Tiasang.com.vn, ngày 04/04/2016.

Trần Nguyễn Minh Đăng, & Nguyễn Dương Hoàng (2025). Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh lớp 7 trong dạy học chủ đề "Đại lượng tỉ lệ". Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 14(ĐB01), 130–141.